

NỘI DUNG ÔN TẬP

THÔNG TIN CHUNG

- Phạm vi kiến thức **không vượt quá tuần 25**
- Thời gian làm bài: **tối đa 30 phút**
- Điểm tối đa: **300 điểm**
- Số lượng bài thi: **01 bài**
- Số lượng câu hỏi : **30 câu/đề** (mỗi câu 10 điểm)

CÁC LOẠI CÂU HỎI

- Trắc nghiệm
- Điền từ
- Ghép cặp (nối 2 cột)
- Sắp xếp trật tự
- Kéo thả vào ô chủ đề
- Điền và chọn đáp án có sẵn
- Đề thi có câu hỏi audio, video

LƯU Ý DẠNG BÀI GỖ ĐIỀN TỪ

Khối 1, 2

- Điền từ không có dấu

Khối 3,4,5

- Điền từ có hoặc không có dấu

Trước khi làm bài

- Kiểm tra, cài đặt bảng gõ tiếng Việt là phần mềm Unikey 4.0; bảng mã Unicode (code dựng sẵn); kiểu gõ Telex và tắt phím Caps Lock trên bàn phím.

NỘI DUNG ÔN TẬP KHỐI 1

- Ôn tập các âm, vần đã học
- Phân biệt chính tả **c/k, g/gh, ng/ngh**; các âm đầu dễ nhầm **l/n, s/x, ch/tr**
- Mở rộng vốn từ, nghĩa của từ, lựa chọn từ ngữ phù hợp
- Mô tả hình ảnh
- Lựa chọn câu văn phù hợp với tình huống cụ thể
- Sắp xếp các chữ để tạo thành từ, sắp xếp các từ để tạo thành câu
- Thành ngữ tục ngữ quen thuộc
- Câu đố
- Đọc hiểu văn bản

NỘI DUNG ÔN TẬP KHỐI 2

- Chính tả: phân biệt các từ ngữ có phụ âm đầu dễ nhầm: l/n, s/x, ch/tr, r/d/gi,...
- Mở rộng vốn từ, nghĩa của từ, lựa chọn từ ngữ phù hợp
- Từ chỉ sự vật, từ chỉ hoạt động, từ chỉ đặc điểm
- Câu giới thiệu, câu nêu đặc điểm, câu nêu hoạt động
- Các loại dấu câu: dấu phẩy, dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than
- Lựa chọn lời đáp phù hợp với tình huống cụ thể
- Sắp xếp các chữ để tạo thành từ, sắp xếp các từ để tạo thành câu, sắp xếp các ý để tạo thành câu chuyện hoàn chỉnh
- Ca dao, thành ngữ, tục ngữ
- Câu đố
- Đọc hiểu văn bản

NỘI DUNG ÔN TẬP KHỐI 3

- Chính tả: phân biệt các từ ngữ có phụ âm đầu dễ nhầm: l/n, s/x, ch/tr, r/d/gi,...
- Mở rộng vốn từ, nghĩa của từ, lựa chọn từ ngữ phù hợp
- Từ có nghĩa giống nhau, từ có nghĩa trái ngược nhau
- Từ chỉ sự vật, từ chỉ hoạt động, từ chỉ đặc điểm
- Câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, câu nêu đặc điểm
- Câu kể, câu cảm, câu khiến, câu hỏi
- Các loại dấu câu: dấu phẩy, dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than
- Lựa chọn lời đáp phù hợp với tình huống cụ thể
- Biện pháp nghệ thuật so sánh
- Sắp xếp các chữ để tạo thành từ, sắp xếp các từ để tạo thành câu, sắp xếp các ý để tạo thành câu chuyện hoàn chỉnh
- Ca dao, thành ngữ, tục ngữ
- Câu đố
- Đọc hiểu văn bản

NỘI DUNG ÔN TẬP KHỐI 4



- Chính tả: phân biệt các từ ngữ có phụ âm đầu dễ nhầm: **l/n, s/x, ch/tr, r/d/gi,...**
- Mở rộng vốn từ, nghĩa của từ, lựa chọn từ ngữ phù hợp
- Từ có nghĩa giống nhau, từ có nghĩa trái ngược nhau
- Từ loại: **danh từ, động từ, tính từ**
- Câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, câu nêu đặc điểm
- Câu và các thành phần chính của câu
- Các loại dấu câu đã học
- Biện pháp nghệ thuật: **so sánh, nhân hoá**
- Câu chủ đề trong đoạn văn
- Sắp xếp các chữ để tạo thành từ, sắp xếp các từ để tạo thành câu, sắp xếp các ý để tạo thành câu chuyện hoàn chỉnh
- Ca dao, thành ngữ, tục ngữ
- Câu đố
- Đọc hiểu văn bản

NỘI DUNG ÔN TẬP KHỐI 5



- Chính tả: phân biệt các từ ngữ có phụ âm đầu dễ nhầm: l/n, s/x, ch/tr, r/d/gi,...
- Mở rộng vốn từ, nghĩa của từ, lựa chọn từ ngữ phù hợp
- Từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa, từ đa nghĩa
- Từ loại: danh từ, động từ, tính từ, đại từ, kết từ
- Các loại dấu câu đã học
- Câu đơn, các thành phần chính của câu
- Câu ghép, cách nối các vế câu ghép
- Biện pháp nghệ thuật: so sánh, nhân hoá, điệp từ điệp ngữ
- Sắp xếp các chữ để tạo thành từ, sắp xếp các từ để tạo thành câu, sắp xếp các ý để tạo thành câu chuyện hoàn chỉnh
- Ca dao, thành ngữ, tục ngữ
- Câu đố
- Đọc hiểu văn bản